

Bản án số: 65/2018/HSST
Ngày: 04 - 7 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lừ - Ông Nguyễn Quang Huy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trương Phi Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số; 65/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 58/2018/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo.

Trần Văn L; tên gọi khác, không, sinh năm 1977. Thường trú tại; Tiểu khu , thị trấn nông trường MC, huyện M C, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông; Trần Nguyên L (Đã chết), con bà; Lưu Thị T 81 tuổi. Bị cáo có vợ; Văn Thị H 39 tuổi (Đã ly hôn), bị cáo có 02 con lớn 9 tuổi, con nhỏ 6 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến:*** Anh Hoàng Anh T.

Địa chỉ: Bản BN, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ ngày 11/4/2018, L điều khiển xe máy BKS: 17F6 -9018 của L đi đến bản Nà An, xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ. Mục đích tìm mua ngựa về làm phương tiện thờ hàng, do không mua được ngựa nên L đi về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi về đến khu vực dốc bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ,

L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu xanh với giá là 50.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Mua được ma túy, L cầm gói ma túy ở bàn tay bên phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đến 14 giờ 0 phút cùng ngày khi đi về đến khu vực bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì bị kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Trần Văn L đang có hành vi vận chuyển cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine (L khai là Heroine), cân tịnh được 0,54 gam, rút 0,08 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,46gam (Đã được niêm phong).

Tạm giữ của Trần Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA LUMIA 520, 01 xe máy BKS: 17F6- 9018.

Tại bản kết luận giám định số: 477 ngày 16/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “L” là chất ma túy; loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,54 gam, loại chất Heroine”*.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn L được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,46 gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu, 1 Test thử ma túy. Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo 01 xe máy BKS: 17F6- 9018 là phương tiện dùng vào việc phạm tội, Đề nghị tuyên tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA LUMIA 520 để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Trần Văn L nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Bị cáo Trần Văn L nhất trí như đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy của bị cáo giá trị 2.500.000 đồng và tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 11/04/2018, Trần Văn L trú tại: Tiểu khu thị trấn Nông Trường M Ch, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang vận chuyển, cất giấu trái phép 0,54gam Heroine mục đích mua lại 0,54gam Heroine, vận chuyển, cất giấu tàng trữ để sử dụng dần cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

a,.....

c, Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

[2]. Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Văn L với số lượng cất giấu, tàng trữ số lượng không lớn. Mục đích mua lại Heroine, vận chuyển, cất giấu để tàng trữ để sử dụng dần cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo tàng trữ 0,54gam Heroine cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét nhân thân bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có công trong kháng chiến được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo

được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xong nhân thân bị cáo là người am hiểu pháp luật nghiện ma túy lâu năm nhận thức rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, do nghiện ma túy nên coi thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo Trần Văn L phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Trần Văn L còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Trần Văn L đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, theo lời khai của L là mua của một người dân tộc Mông, L không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của Trần Văn L ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho Trần Văn L.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu, Test thử ma túy không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy của bị cáo giá trị còn lại 2.500.000 đồng do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, nay xét thấy là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại của bị cáo bị tạm giữ không liên quan đến vụ án cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Vận dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn L có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11/04/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn L được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 0,46gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy.

Tuyên tạm giữ của bị cáo Trần Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA LUMIA 520 đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm).

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Trần Văn L 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WIN, màu sơn đen , BKS:17F6- 9018, xe đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Trần Văn L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

